

**UBND XÃ NAM PHỦ
TRƯỜNG MẦM NON B NGŨ HIỆP**



**KẾ HOẠCH
XÂY DỰNG TRƯỜNG HỌC AN TOÀN
PHÒNG CHỐNG TAI NẠN THƯƠNG TÍCH**

Gồm:

1. QĐ thành lập BCD phòng chống TNTT năm học 2025-2026.
2. KH Xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích năm học 2025-2026.
3. Phương án phòng chống tai nạn thương tích trong trường mầm non năm học 2025-2026.
4. QĐ về việc phát hiện và xử lý khi xảy ra TNTT ở trường học năm học 2025-2026.
5. QĐ Xây dựng trường học AT, PCTNTT trường mầm non B ngũ Hiệp.
6. Bảng kiểm Cơ sở GDMN an toàn, PCTNTT năm học 2025-2026.
7. Bản cam kết Phòng chống TNTT cho trẻ trong trường MNBNH năm học 2025-2026.

Năm học: 2025-2026

Số: 108/QĐ-MNBNH

Ngũ Hiệp, ngày 11 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Ban chỉ đạo phòng chống Tai Nạn Thương Tích Năm 2025 -2026

Căn cứ kế hoạch số 567/KH - KSBT ngày 19/3/2025 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố Hà Nội về việc triển khai hoạt động phòng chống tai nạn thương tích - xây dựng cộng đồng an toàn trên địa bàn Hà Nội năm 2025

Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường năm học 2025- 2026;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Thanh lập Ban chỉ đạo phòng chống tai nạn thương tích năm học 2025-2026 Gồm có 11 Ông/bà (có danh sách kèm theo)

Điều 2. Ban chỉ đạo công tác phòng chống tai nạn thương tích có trách nhiệm xây dựng, triển khai, giám sát kế hoạch phòng chống tai nạn thương tích trong nhà trường.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành.

Điều 4. Các đồng chí trong ban chỉ đạo, tập thể cán bộ giáo viên, nhân viên trong trường có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 1(đề t/h)
- Lưu VT, YT

HIỆU TRƯỞNG



Trần Thị Hải Yến

DANH SÁCH BAN CHỈ ĐẠO PCTNTT
(Ban hành kèm theo quyết định số 408 /QĐ-PCTNTT ngày 11 / 9 /2025)

TT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ
1	Đ/c: Trần Thị Hải Yến	BTCB - Hiệu Trưởng	Trưởng ban
2	Đ/c: Nguyễn Thị Soan	Phó Hiệu Trưởng	P.Trưởng ban
3	Đ/c: Nguyễn Thị Thanh Hà	Nhân viên y tế	Thư ký
4	Đ/c: Đặng Thị Thanh Tuyền	TTTVP - KT	Ủy viên
5	Đ/c: Phạm T Huyền Trang	TTCM MGN- BT ĐTN	Ủy viên
7	Đ/c: Nguyễn T Thanh Nhân	Trưởng Khu VY	Ủy viên
6	Đ/c: Lê Thị Lệ Thuý	Trưởng Khu TC	Ủy viên
7	Đ/c: Nguyễn Thị Bình	TTCM khối MGB	Ủy viên
8	Đ/c: Nguyễn Thị Dung	TTCM khối NT	Ủy viên
9	Đ/c Đ/c: Nguyễn Thị Thuý	TTCM MGL	Ủy viên
10	Bà: Lê Tuyết Mai	TB đại diện CMHS	Ủy viên
11	Đ/c: Nguyễn T Thanh Huyền	P. Hiệu trưởng	Ủy viên

Số: 109 /KH-MNBNH

Ngũ Hiệp, ngày 4 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH

Xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích

Năm học 2025 – 2026

Căn cứ Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục mầm non.

Thực hiện Kế hoạch số 1004/KH - SYT ngày 11/03/2025 của Sở Y tế Hà Nội về việc triển khai hoạt động Y tế trường học ngành Y tế năm 2025; Kế hoạch số 1079 /KH-SYT ngày 15/03/2025 của Sở Y tế Hà Nội về kế hoạch Phòng chống tai nạn thương tích - xây dựng cộng đồng an toàn trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2025; công văn 3766/SYT-NVY ngày 24/7/2025 của Sở Y tế Hà Nội về hướng dẫn triển khai thực hiện hoạt động chuyên môn về lĩnh vực y tế dự phòng; kế hoạch số 548/KH - KSBT ngày 18/3/2025 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Hà Nội về việc triển khai hoạt động Y tế trường học trên địa bàn Hà Nội năm 2025; kế hoạch số 567/KH - KSBT ngày 19/3/2025 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố Hà Nội về việc triển khai hoạt động phòng chống tai nạn thương tích - xây dựng cộng đồng an toàn trên địa bàn Hà Nội năm 2025

Căn cứ vào kế hoạch năm học 2025 - 2026 và tình hình thực tế của nhà trường. Trường mầm non B Ngũ Hiệp xây dựng kế hoạch trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích trong trường học như sau:

I. Đặc điểm tình hình

*** Đội ngũ**

- Tổng số CB, GV, NV: 48 đ/c.

Trong đó: BGH: 3 đ/c; Giáo viên: 31 đ/c, nhân viên 14 đ/c nhân viên Kế toán: 01 đ/c; Y tế: 01 đ/c; nhân viên nuôi dưỡng 7 đ/c, nhân viên bảo vệ 5 đ/c.

- Tổng số trẻ: 385 cháu.

*** Thuận lợi và khó khăn**

- Thuận lợi

+ Trường luôn được sự quan tâm chỉ đạo, tạo điều kiện của phòng UBND xã Nam Phù

+ Ban giám hiệu rất quan tâm đến việc đầu tư chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh và giáo viên trong trường nên rất chú trọng tạo mọi điều kiện để công



tác y tế học đường được hoạt động rất tốt.

- + Trường có 1 nhân viên y tế học đường.

- + Cha mẹ học sinh rất quan tâm thường xuyên tương tác với giáo viên chủ nhiệm trong việc chăm sóc sức khỏe cho con.

- + Sự quan tâm đó được thể hiện ngay từ đầu năm nhà trường đã thành lập ban chăm sóc sức khỏe và ban chỉ đạo xây dựng trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước ổn định đi vào hoạt động. Mua sắm bổ sung trang thiết bị phục vụ cho học tập và công tác y tế trường học.

- Khó khăn

- + Là trường mầm non hầu hết trẻ từ 18 tháng tuổi đến 72 tháng tuổi ở độ tuổi này trẻ rất hiếu động, đùa nghịch, sức đề kháng còn yếu, nên nguy cơ dẫn đến tai nạn thương tích là rất cao.

- + Một số lớp cửa ra vào, cửa sổ đã xuống cấp.

II. Mục tiêu chung.

- Nâng cao năng lực, nhận thức, trách nhiệm phòng, chống tai nạn thương tích cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong trường mầm non, từ đó có sự thay đổi về hành vi, nếp sống phù hợp để từng bước hạn chế tai nạn thương tích trong cuộc sống.

- Xây dựng trường học an toàn, thân thiện. Chú trọng nội dung an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng chống dịch bệnh, phòng chống và hạn chế tai nạn thương tích giao thông, bạo lực học đường, phòng chống đuối nước, phòng chống cháy nổ nhằm giảm tối đa tai nạn thương tích trong và ngoài trường học.

III. Mục tiêu cụ thể

- Kiện toàn Ban chỉ đạo công tác y tế trường học, Ban chỉ đạo phòng, chống tai nạn thương tích và hoạt động có hiệu quả.

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn tính mạng. Không có tai nạn thương tích xảy ra trong trường.

- 100% CBGVNV và trẻ trong trường được tuyên truyền phổ biến xây dựng trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích một cách cụ thể có hiệu quả.

- Nhân viên y tế làm công tác y tế trường học được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, nâng cao năng lực thực hiện tốt các hoạt động sơ cấp cứu tai nạn thương tích; cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh được cung cấp những kiến thức cơ bản về các yếu tố nguy cơ và cách phòng, chống tai nạn thương tích mà các nguyên nhân chủ yếu là: ngã, hóc, sặc, vật nhọn đâm, cắt, đánh nhau, đuối nước, bỏng, điện giật, cháy nổ, ngộ độc hóa chất, thực phẩm, tai nạn giao thông.

- Tiếp tục hoàn thiện và củng cố phòng y tế nhà trường với các trang thiết

bị phục vụ, cơ sở thuốc theo quy định.

- 100% trẻ được khám sức khỏe đầu năm học. 100% các nhóm, lớp tổ chức các hoạt động tuyên truyền giáo dục sức khỏe cho học sinh.

- 100% bếp ăn tập thể của nhà trường có “Bản cam kết an toàn thực phẩm”.

- Phần đầu không để xảy ra ngộ độc thực phẩm, dịch bệnh, cháy nổ, bạo hành, xâm hại trẻ em trong nhà trường.

- Phần đầu năm học 2025-2026 nhà trường đạt “Trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích”.

IV/ Nội dung và giải pháp

1. Công tác tổ chức, chỉ đạo

- Tiếp tục thực hiện nghiêm Chi thị số 23/CT-TTg ngày 26/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các giải pháp đảm bảo thực hiện quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em, đặc biệt chú trọng công tác phòng ngừa tai nạn, thương tích cho trẻ em; đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học, an toàn giao thông, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống đuối nước trẻ em, phòng chống dịch bệnh trong trường học.

- Kiện toàn Ban chỉ đạo xây dựng trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích trong trường. Hiệu trưởng làm trưởng ban, phó hiệu trưởng, Chủ tịch CĐ làm phó ban, Tổ trưởng làm ủy viên. Cán bộ làm công tác y tế có nhiệm vụ tham mưu với lãnh đạo nhà trường xây dựng kế hoạch, tổ chức tuyên truyền, giáo dục, chăm sóc sức khỏe, phòng, chống tai nạn thương tích cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

- Xây dựng kế hoạch trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích tại nhà trường, báo cáo kết quả thực hiện gửi về Phòng GD&ĐT đúng quy định.

- Chỉ đạo, triển khai tích hợp nội dung phòng, chống tai nạn thương tích trong các hoạt động phù hợp, hiệu quả.

- Trực tiếp kiểm tra, giám sát, cập nhật, theo dõi và báo cáo kịp thời các tai nạn thương tích xảy ra trong và ngoài nhà trường.

2. Công tác tuyên truyền, giáo dục

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, các chủ trương của Đảng, Nhà nước về đảm bảo trật tự an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ, an toàn vệ sinh thực phẩm trong nhà trường và cộng đồng.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của nhà trường, gia đình và bản thân về phòng, chống tai nạn thương tích nói chung, đuối nước trẻ em, tai nạn giao thông, tai nạn do rơi ngã từ khu chung cư, nhà cao tầng nói riêng. Tăng cường tuyên truyền, vận động gia đình thường xuyên quan tâm, giám sát trẻ em, đặc biệt trong thời gian được nghỉ hè, mùa mưa

==
RÚI
M P
i U
==

chủ động đưa trẻ đi học bơi, học kỹ năng trong môi trường nước; phổ biến kỹ năng về phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ trẻ và trẻ em.

- Lồng ghép tuyên truyền phòng, chống tai nạn thương tích trong các hoạt động: xây dựng Gia đình văn hóa, ngày sức khỏe thể giới, Tháng hành động vì chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm hàng năm, Tuần lễ Quốc gia An toàn vệ sinh lao động - phòng chống cháy nổ.

- Tuyên truyền nhằm duy trì và nhân rộng các mô hình an toàn: Ngôi nhà an toàn, trường học an toàn, cộng đồng an toàn.

- Tăng cường tuyên truyền phòng, chống tai nạn thương tích trong các đợt trọng điểm: Tháng An toàn giao thông, Tuần lễ Quốc gia về an toàn vệ sinh lao động - phòng chống cháy nổ, Tháng hành động vì chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm, Tháng hành động vì trẻ em, Ngày sức khỏe thể giới...

- Phối hợp tổ chức tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật chuyên đề về an toàn giao thông, đẩy mạnh công tác chống ùn tắc giao thông trước cổng trường; hạn chế thấp nhất tai nạn giao thông đối với học sinh.

- Tiếp tục triển khai giảng dạy hiệu quả Bộ tài liệu Giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh cho học sinh và Bộ tài liệu Giáo dục an toàn giao thông nhằm nâng cao ý thức tự giác, thực hiện nếp sống văn minh thanh lịch, văn hóa học đường, nét đẹp văn hóa khi tham gia giao thông, góp phần giảm tai nạn thương tích và giữ gìn trật tự an toàn xã hội; phòng, chống bạo lực học đường. Xây dựng trường học sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn, thân thiện, hạnh phúc.

- Duy trì đẩy mạnh việc lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục phòng, chống tai nạn thương tích, xây dựng trường học an toàn trong một số hoạt động.

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục thường xuyên, liên tục qua các phương tiện truyền thông, áp phích, khẩu hiệu, tờ rơi; chú trọng tuyên truyền trực tiếp qua các phương tiện truyền thông của trường như: Tổ chức phát thanh qua các giờ ra chơi, qua các hoạt động giao lưu. Tổ chức các buổi chuyên đề, ngày hội, ngày lễ và các hội thi tìm hiểu về an toàn giao thông...nhằm nâng cao nhận thức trong cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

- Cung cấp cho học sinh tài liệu có nội dung về phòng, chống tai nạn thương tích.

- Phối hợp giữa nhà trường và chính quyền, công an, gia đình, các cơ quan

thông tin, truyền thông và Ban đại diện cha mẹ học sinh trong việc tuyên truyền giáo dục học sinh kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích, xây dựng trường học an toàn.

3. Công tác bồi dưỡng, tập huấn

- Tiếp tục tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh những kiến thức cơ bản về các yếu tố, nguy cơ và cách phòng, chống tai nạn thương tích, tập trung vào triển khai một số chuyên đề sau:

3.1. Phòng chống đuối nước

Căn cứ vào sự chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai công tác phòng chống đuối nước. Tập huấn các kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước trẻ em, an toàn trong môi trường nước cho trẻ em tại trường học; hướng dẫn gia đình quan tâm, trông giữ, giám sát, nhắc nhở trẻ em về nguy cơ tai nạn thương tích, đặc biệt tai nạn đuối nước trẻ em trong thiên tai, bão lũ.

Tư vấn, can thiệp, loại bỏ nguy cơ gây tai nạn đuối nước cho trẻ em tại gia đình, trường học; tăng cường các biện pháp phòng, chống đuối nước cho trẻ em trong thiên tai, bão lũ.

Triển khai tự kiểm tra việc thực hiện các quy định, tiêu chuẩn an toàn về phòng, chống đuối nước cho trẻ em tại trường học.

3.2. Phòng chống tai nạn giao thông đường bộ

Tuyên truyền, vận động cán bộ, giáo viên, nhân viên và cha mẹ học sinh sử dụng các trang thiết bị an toàn cho trẻ em khi tham gia giao thông đường bộ như: mũ bảo hiểm, dây đai an toàn, ghế ngồi an toàn...

Tổ chức tập huấn nâng cao kiến thức, kỹ năng, các quy định an toàn giao thông đường bộ cho CBGVNV và cha mẹ học sinh trong trường học. Tiếp tục thực hiện mô hình cổng trường an toàn, giảm thiểu nguy cơ gây tai nạn giao thông đường bộ cho trẻ em tại khu vực có tập trung trẻ em.

Triển khai tự kiểm tra đánh giá việc thực hiện các quy định, tiêu chuẩn an toàn về phòng, chống TNGT đường bộ cho trẻ em tại trường học.

3.3. Phòng, chống rơi, ngã

Tuyên truyền, vận động cán bộ, giáo viên, nhân viên và cha mẹ học sinh tham gia thực hiện các biện pháp phòng, chống rơi, ngã cho trẻ em tại các công trình xây dựng, khu nhà cao tầng...

Rà soát thực hiện nghiêm túc các quy định, tiêu chuẩn, tiêu chí về an toàn phòng, chống rơi ngã cho trẻ em tại trường học đặc biệt tại các công trình sửa chữa, xây dựng trong trường học (nếu có).

Triển khai tự kiểm tra đánh giá việc thực hiện các quy định, tiêu chuẩn an toàn về phòng, chống rơi, ngã cho trẻ em tại trường học.

3.4. Phòng, chống cháy, bỏng

Tuyên truyền, vận động cán bộ, giáo viên, nhân viên và cha mẹ học sinh tham gia thực hiện các biện pháp phòng, chống cháy, bỏng cho trẻ em tại trường học.

HU
IG
NB
EP
IO

Rà soát thực hiện nghiêm túc các quy định, tiêu chuẩn, tiêu chí về an toàn phòng, chống cháy, bỏng cho trẻ em tại trường học.

Tổ chức tập huấn, cung cấp hướng dẫn CBGVNV và cha mẹ học và học sinh kiến thức, kỹ năng về phòng, chống cháy, bỏng cho trẻ em; xử lý tình huống nguy hiểm và sơ cấp cứu khi bị cháy bỏng.

Triển khai tự kiểm tra đánh giá việc thực hiện các quy định, tiêu chuẩn an toàn về phòng, chống cháy, bỏng tại trường học.

3.5. Phòng, chống động vật cắn

Tuyên truyền, vận động cán bộ, giáo viên, nhân viên và cha mẹ học sinh tham gia thực hiện các biện pháp phòng, chống động vật cắn cho trẻ em.

Tổ chức tập huấn, cung cấp hướng dẫn CBGVNV và cha mẹ học và học sinh kiến thức, kỹ năng về phòng, chống động vật cắn và sơ cấp cứu khi bị động vật cắn.

Nghiên cứu rà soát các quy định về phòng chống tai nạn động vật cắn đối với trẻ em, đặc biệt động vật nuôi trong gia đình.

Triển khai tự kiểm tra đánh giá việc thực hiện các quy định, tiêu chuẩn an toàn về phòng, chống động vật cắn cho trẻ em tại trường học.

3.6. Tăng cường hợp tác, vận động nguồn lực thực hiện Chương trình. Huy động sự tham gia của các cấp, các ngành, các đoàn thể tham gia thực hiện phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em. Tăng cường xã hội hóa, phối hợp với gia đình học sinh tuyên truyền cho trẻ đi học các lớp dạy bơi.

3.7. Tiếp tục tập huấn các lớp kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích cụ thể như phòng cháy chữa cháy, phòng chống đuối nước, tai nạn giao thông, sử dụng thiết bị điện an toàn, an toàn vệ sinh thực phẩm, sơ cấp cứu...

4. Công tác khảo sát, khắc phục các nguy cơ gây tai nạn thương tích và xử lý tai nạn thương tích khi xảy ra

- Tham mưu với chính quyền địa phương về công tác khảo sát nguy cơ tai nạn thương tích trong và ngoài trường học; phân tích, xác định rõ nguyên nhân dẫn đến các tai nạn thương tích để từ đó bổ sung những biện pháp phòng, chống tai nạn thương tích có hiệu quả.

- Hoàn thiện, nâng cấp phòng y tế của nhà trường với nhân lực, cơ sở hạ tầng, trang thiết bị, thuốc cấp cứu theo quy định để cấp cứu kịp thời khi xảy ra tai nạn thương tích.

- Tham mưu với chính quyền địa phương, chỉ đạo giải tỏa các hàng quán trước cổng trường; phối hợp giải quyết tình trạng ùn tắc giao thông trước cổng trường;

- Chủ động giám sát, phát hiện và có biện pháp khắc phục các nguy cơ gây

tai nạn thương tích, không để xảy ra tai nạn nghiêm trọng trong nhà trường. Chủ động xây dựng phương án thoát hiểm, đảm bảo an toàn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh khi xảy ra thiên tai, hỏa hoạn; xử lý nhanh chóng, kịp thời đúng quy định khi có tai nạn thương tích, ngộ độc thực phẩm tại nhà trường. Phối hợp với cơ quan y tế, hướng dẫn sơ cấp cứu một số tai nạn thương tích thường gặp trong nhà trường.

5. Công tác kiểm tra, đánh giá

- Tăng cường công tác kiểm tra thường xuyên, đột xuất, định kỳ tại nhà trường nhằm kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, khắc phục các nguy cơ gây tai nạn thương tích trong nhà trường.

- Nhà trường tăng cường công tác tự kiểm tra, thường xuyên rà soát, phát hiện kịp thời các khu vực thường xảy ra tai nạn hoặc có nguy cơ xảy ra tai nạn như: ao, hồ, sông ngòi, khu vực nước sâu, nguy hiểm, các công trình xây dựng đang thi công, khu chung cư, nhà cao tầng... để có biện pháp chủ động phòng ngừa, đảm bảo an toàn cho trẻ như làm hàng rào chắn, biển cảnh báo chỉ dẫn..

- Định kỳ tự đánh giá trường học an toàn theo Quy định đã ban hành kèm theo Quyết định số 4458/QĐ-BGDĐT ngày 22/8/2007 và Thông tư số 13/2010/TT-BGDĐT ngày 15/4/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

6. Kinh phí

Nhà trường xây dựng dự trù và bố trí nguồn kinh phí để triển khai công tác phòng, chống tai nạn thương tích của trường theo từng năm học.

V. Tổ chức thực hiện

- Kiện toàn Ban chỉ đạo xây dựng trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích trong trường

- Xây dựng kế hoạch và triển khai tổ chức thực hiện kế hoạch trường học an toàn, phòng chống TNTT năm học 2025-2026.

- Tổ chức tập huấn cho 100% cán bộ giáo viên nhân viên về: nội dung hướng dẫn xử lý các trường hợp ho, sốt, khó thở tại trường học; những kiến thức cơ bản về các yếu tố, nguy cơ và cách phòng, chống tai nạn thương tích, phòng chống đuối nước, công tác phòng cháy chữa cháy, an toàn giao thông, phòng chống dịch bệnh, sử dụng trang thiết bị điện an toàn, sơ cấp cứu...

- Triển khai công tác PC TNTT, xây dựng trường học an toàn đến Ban đại diện cha mẹ học sinh.

- Bổ sung tủ sách pháp luật các tài liệu về giáo dục đạo đức lối lối sống, kỹ năng sống, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật, giáo dục giới tính, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống xâm hại trong thư viện của trường.

- Tổ chức khảo sát, đánh giá nguy cơ gây TNTT trong nhà trường và đề

3
H
V

xuất kiến nghị với cấp trên; chủ động có giải pháp khắc phục, phòng ngừa; có biện pháp can thiệp trực tiếp vào những nơi có thể xảy ra TNNT, bảo đảm an toàn khu tập thể dục, khu vui chơi của trẻ.

- Bổ sung trang thiết bị y tế, dụng cụ sơ cấp cứu, cơ sở thuốc theo quy định, để sơ cấp cứu ban đầu khi xảy ra tai nạn, thương tích trong nhà trường; tổ chức tốt hoạt động y tế học đường; đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Tổ chức tốt công tác phun khử khuẩn, vệ sinh môi trường phòng chống dịch bệnh.

- Cuối năm hoàn thiện đầy đủ hồ sơ đề nghị công nhận trường học an toàn

- Lồng ghép nội dung giáo dục phòng, chống tai nạn thương tích, xây dựng trường học an toàn vào nội quy của nhà trường, chương trình chính khóa; tập trung vào các chuyên đề phòng, chống tai nạn thương tích trong trường học, hướng dẫn sơ cấp cứu một số tai nạn thương tích thường gặp ở lứa tuổi học đường.

- Tăng cường công tác truyền thông, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, nhà trường, gia đình và bản thân trẻ em về phòng, chống tai nạn thương tích.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch “Xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích năm học 2025 - 2026” của Trường Mầm Non B Ngũ Hiệp. Đề nghị CBGVNV nghiêm túc thực hiện. *[Chữ ký]*

Nơi nhận:

- CBGVNV (Thực hiện)
- Lưu NT: (VT)

HIỆU TRƯỞNG



[Chữ ký]

HIỆU TRƯỞNG
Trần Thị Hải Yến

PHƯƠNG ÁN

Phòng chống tai nạn thương tích trong trường mầm non Năm học 2025 - 2026

Căn cứ thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục mầm non;

Thực hiện kế hoạch số 109/KH-MN ngày 11/9/2025 của Trường mầm non B Ngũ Hiệp xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích năm học 2025-2026.

Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường. Trường mầm non B Ngũ Hiệp xây dựng Phương án phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ năm học 2025-2026 cụ thể như sau:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG:

- Tổng số 48 CBGVNV trong nhà trường, trong đó: Ban giám hiệu: 03; Giáo viên 31; Tổ hành chính 06, trong đó (05 bảo vệ, 01 Kế toán, 01 y tế).

- Tổng số học sinh: 385 HS.

- Cơ sở vật chất:

+ Phòng học kiên cố: 12 phòng học;

+ Trong khuôn viên trường được xây dựng khang trang: Cơ sở 1 3 dãy nhà 2 tầng, Cơ sở 2 01 dãy nhà 2 tầng, 02 dãy nhà 01 tầng

1. Vị trí của trường:

- Địa chỉ: Nằm ở 2 thôn Thôn Tương Chúc và Việt Yên xã Nam Phù, TP Hà Nội.

- Vị trí địa lý: Trường nằm cạnh đường thuận lợi giao thông.

- Khả năng tiếp cận chuyển viện khẩn cấp: theo 02 hướng.

+ Xe chuyển viện (xe cứu thương, tải ...) di chuyển dễ dàng từ ngoài đường quốc lộ vào Phòng y tế của nhà trường để chuyển viện học sinh khẩn cấp.

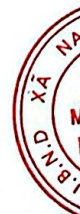
2. Thời điểm, dấu hiệu tai nạn có nguy cơ cao:

- Thời gian thường xảy ra tai nạn: Trong các hoạt động (HĐNT, HĐH, HĐVS, giờ ăn, giờ ngủ)

3. Bệnh viện gần trường:

Trung tâm y xã Nam Phù : địa chỉ Thôn Đông Mỹ - Nam Phù Hà Nội;

Bệnh viện đa khoa Nông Nghiệp. Điện thoại cấp cứu: (Đ/c Nguyễn Thị Hằng – Trưởng trường trạm y tế xã Nam Phù).



4. Nơi tiếp nhận học sinh tai nạn trong trường:

a. Phòng y tế

- Có tủ thuốc, giường bệnh, thuốc thiết yếu và các trang thiết bị cần thiết để sơ cứu ban đầu.

b. Phòng học

Trường nằm trong khuôn viên có diện tích rộng, đủ điều kiện tiếp nhận số lượng học sinh ngộ độc lớn.

5. Số điện thoại cần liên hệ khi có sự cố tai nạn thương tích:

a/ Số điện thoại nội bộ trường

- Hiệu trưởng: Trần Thị Hải Yến: 0984646988

- Phó Hiệu trưởng : Nguyễn Thị Soan 0787058558

- Phó Hiệu trưởng : Nguyễn Thị Thanh Huyền - 0915002270.

b/ Số điện thoại các đơn vị chức năng

- Trạm y tế xã: 0979692732

- Công an xã (Đc Nguyễn Tuấn Anh): 0986081218

B. PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ TÌNH HUỐNG CÓ TAI NẠN THƯƠNG TÍCH TRONG TRƯỜNG:

I. Giả định tình huống xảy ra với mức độ cao nhất:

Có số lượng học sinh bị tai nạn thương tích nhiều trên 5 em, bị thương tích nặng trên 3 học sinh cần chuyển viện.

1. Dự kiến những vấn đề phát sinh khi có học sinh bị tai nạn thương tích trong nhà trường:

- Khi một vụ tai nạn thương tích xảy ra trong nhà trường thường có nhiều học sinh bị tai nạn và sẽ làm tâm lý lay lan ảnh hưởng đến nhiều học sinh khác.

- Để có phương án xử lý kịp thời, nhà trường sẽ phải tổ chức đưa tất cả các em vào bệnh viện để cấp cứu. Nếu học sinh bị tai nạn nặng không phát hiện sớm, không được cấp cứu kịp thời sẽ dẫn đến nguy hiểm tính mạng.

- Khi có thông tin về học sinh bị tai nạn, nhiều gia đình học sinh sẽ đến trường gây ra tình trạng hỗn loạn do bức xúc vì cho rằng quản lý của nhà trường yếu kém để xảy ra tai nạn, sẽ có hành động cực đoan với nhà trường. Gia đình của học sinh nôn nóng tự chở trẻ đi đến bệnh viện, hay hoang mang lo lắng do không biết con em mình đã được chuyển đến bệnh viện nào.

- Nhà trường, một mặt lo sơ cứu xử lý học sinh bị tai nạn, mặt khác phải tiếp tục tổ chức quản lý, nhanh chóng ổn định để duy trì hoạt động việc chăm sóc, giữ an toàn, theo dõi, xem xét tình hình với số học sinh còn lại. Nhà trường còn phải làm việc với các cơ quan chức năng nhằm điều tra, xem xét việc xảy ra tai nạn, phối hợp với công an, các cấp thẩm quyền để điều tra nguyên nhân.

2. Nhiệm vụ quản lý học sinh của nhà trường khi có tai nạn xảy ra

Vấn đề đặt ra cho nhiệm vụ trọng tâm của nhà trường lúc này là:

2.1. Tổ chức tốt việc xử lý sơ cứu CNTT ban đầu và tổ chức chuyển viện kịp thời.

2.2. Tổ chức duy trì hoạt động chung, giữ gìn an ninh trật tự, an toàn trong nhà trường: Ngăn ngừa việc lo lắng bất an của gia đình sẽ gây hoảng loạn, có những hành động không kiểm soát được, gây mất trật tự, an ninh, tạo điều kiện kẻ gian trà trộn vào vào nhà trường.

2.3. Duy trì hoạt động bình thường hàng ngày của nhà trường, chăm sóc, quản lý số học sinh còn ở lại trường.

3. Phân công lực lượng và phương tiện cấp cứu tại chỗ

* Phân công lực lượng

a. *Điều hành chung*: Điều hành các lực lượng của nhà trường phối hợp tốt với các đơn vị chức năng. Theo dõi và ghi nhận những báo cáo thông tin từ các cá nhân có liên quan.

Hiệu trưởng : Trần Thị Hải Yến

b. *Xử lý sơ cấp cứu tại trường, lập danh sách học sinh bị tai nạn thương tích*:

- Bà: Nguyễn Thị Soan - Nhân viên Y tế
- Bà : Nguyễn Thị Soan - Phó hiệu trưởng
- Bà: Nguyễn Thị Thanh Huyền - Phó hiệu trưởng
- Bà: Phạm Thị Tươi - TT tổ nuôi

+ Theo dõi những HS bị mệt đưa xuống phòng y tế để xử lý. Lập danh sách HS bị tai nạn, xử lý sơ cấp cứu ban đầu tại phòng y tế.

+ Phối hợp với y, bác sĩ được tăng cường để sơ cấp cứu, phân loại học sinh bị tai nạn nặng, nhẹ để có tổ chức chuyển viện.

Phân công nhân viên trường đi theo xe chở học sinh chuyển viện.

Ghi nhận tình hình, báo cáo cho Hiệu trưởng và phối hợp tốt cung cấp danh sách học sinh bị tai nạn, học sinh chuyển viện cho bộ phận bảo vệ, bộ phận trực thông tin để kịp thời thông báo đến cha mẹ học sinh và các cơ quan chức năng.

c. *Trực đưa học sinh chuyển viện cấp cứu*

- + Trung tâm y tế xã Nam Phù
- + Bệnh Viện đa khoa Nông Nghiệp
- + Các nơi khác

d. *Trực thông tin - Theo dõi tình hình học sinh trên lớp*

- + Bà: Nguyễn Thị Soan - Phó hiệu trưởng, có nhiệm vụ trực điện thoại.
- + Báo đến các đơn vị, cơ quan có chức năng về tình hình xảy ra tai nạn:

UBND xã Nam phù, TT Yte xã Nam Phù...

- + Nhận thông tin các học sinh đã được chuyển viện.

TRƯỜNG
ÂM N
IGU I

2. Nhiệm vụ quản lý học sinh của nhà trường khi có tai nạn xảy ra

Vấn đề đặt ra cho nhiệm vụ trọng tâm của nhà trường lúc này là:

2.1. Tổ chức tốt việc xử lý sơ cứu CNTT ban đầu và tổ chức chuyển viện kịp thời.

2.2. Tổ chức duy trì hoạt động chung, giữ gìn an ninh trật tự, an toàn trong nhà trường: Ngăn ngừa việc lo lắng bất an của gia đình sẽ gây hoảng loạn, có những hành động không kiểm soát được, gây mất trật tự, an ninh, tạo điều kiện kẻ gian trà trộn vào vào nhà trường.

2.3. Duy trì hoạt động bình thường hàng ngày của nhà trường, chăm sóc, quản lý số học sinh còn ở lại trường.

3. Phân công lực lượng và phương tiện cấp cứu tại chỗ

* Phân công lực lượng

a. *Điều hành chung*: Điều hành các lực lượng của nhà trường phối hợp tốt với các đơn vị chức năng. Theo dõi và ghi nhận những báo cáo thông tin từ các cá nhân có liên quan.

Hiệu trưởng : Trần Thị Hải Yến

b. *Xử lý sơ cấp cứu tại trường, lập danh sách học sinh bị tai nạn thương tích*:

- Bà: Nguyễn Thị Soan - Nhân viên Y tế

- Bà : Nguyễn Thị Soan - Phó hiệu trưởng

- Bà: Nguyễn Thị Thanh Huyền - Phó hiệu trưởng

- Bà: Phạm Thị Tươi - TT tổ nuôi

+ Theo dõi những HS bị mệt đưa xuống phòng y tế để xử lý. Lập danh sách HS bị tai nạn, xử lý sơ cấp cứu ban đầu tại phòng y tế.

+ Phối hợp với y, bác sĩ được tăng cường để sơ cấp cứu, phân loại học sinh bị tai nạn nặng, nhẹ để có tổ chức chuyển viện.

Phân công nhân viên trường đi theo xe chở học sinh chuyển viện.

Ghi nhận tình hình, báo cáo cho Hiệu trưởng và phối hợp tốt cung cấp danh sách học sinh bị tai nạn, học sinh chuyển viện cho bộ phận bảo vệ, bộ phận trực thông tin để kịp thời thông báo đến cha mẹ học sinh và các cơ quan chức năng.

c. *Trực đưa học sinh chuyển viện cấp cứu*

+ Trung tâm y tế xã Nam Phú

+ Bệnh Viện đa khoa Nông Nghiệp

+ Các nơi khác

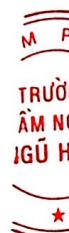
d. *Trực thông tin - Theo dõi tình hình học sinh trên lớp*

+ Bà: Nguyễn Thị Soan - Phó hiệu trưởng, có nhiệm vụ trực điện thoại.

+ Báo đến các đơn vị, cơ quan có chức năng về tình hình xảy ra tai nạn:

UBND xã Nam phú, TT Yte xã Nam Phú...

+ Nhận thông tin các học sinh đã được chuyển viện.



2. Nhiệm vụ quản lý học sinh của nhà trường khi có tai nạn xảy ra

Vấn đề đặt ra cho nhiệm vụ trọng tâm của nhà trường lúc này là:

2.1. Tổ chức tốt việc xử lý sơ cứu CNTT ban đầu và tổ chức chuyển viện kịp thời.

2.2. Tổ chức duy trì hoạt động chung, giữ gìn an ninh trật tự, an toàn trong nhà trường: Ngăn ngừa việc lo lắng bất an của gia đình sẽ gây hoảng loạn, có những hành động không kiểm soát được, gây mất trật tự, an ninh, tạo điều kiện kẻ gian trà trộn vào vào nhà trường.

2.3. Duy trì hoạt động bình thường hàng ngày của nhà trường, chăm sóc, quản lý số học sinh còn ở lại trường.

3. Phân công lực lượng và phương tiện cấp cứu tại chỗ

* Phân công lực lượng

a. *Điều hành chung*: Điều hành các lực lượng của nhà trường phối hợp tốt với các đơn vị chức năng. Theo dõi và ghi nhận những báo cáo thông tin từ các cá nhân có liên quan.

Hiệu trưởng : Trần Thị Hải Yến

b. *Xử lý sơ cấp cứu tại trường, lập danh sách học sinh bị tai nạn thương tích*:

- Bà: Nguyễn Thị Soan - Nhân viên Y tế
- Bà : Nguyễn Thị Soan - Phó hiệu trưởng
- Bà: Nguyễn Thị Thanh Huyền - Phó hiệu trưởng
- Bà: Phạm Thị Tươi - TT tổ nuôi

+ Theo dõi những HS bị mệt đưa xuống phòng y tế để xử lý. Lập danh sách HS bị tai nạn, xử lý sơ cấp cứu ban đầu tại phòng y tế.

+ Phối hợp với y, bác sĩ được tăng cường để sơ cấp cứu, phân loại học sinh bị tai nạn nặng, nhẹ để có tổ chức chuyển viện.

Phân công nhân viên trường đi theo xe chở học sinh chuyển viện.

Ghi nhận tình hình, báo cáo cho Hiệu trưởng và phối hợp tốt cung cấp danh sách học sinh bị tai nạn, học sinh chuyển viện cho bộ phận bảo vệ, bộ phận trực thông tin để kịp thời thông báo đến cha mẹ học sinh và các cơ quan chức năng.

c. *Trực đưa học sinh chuyển viện cấp cứu*

- + Trung tâm y tế xã Nam Phù
- + Bệnh Viện đa khoa Nông Nghiệp
- + Các nơi khác

d. *Trực thông tin - Theo dõi tình hình học sinh trên lớp*

- + Bà: Nguyễn Thị Soan - Phó hiệu trưởng, có nhiệm vụ trực điện thoại.
- + Báo đến các đơn vị, cơ quan có chức năng về tình hình xảy ra tai nạn:

UBND xã Nam phù, TT Yte xã Nam Phù...

- + Nhận thông tin các học sinh đã được chuyển viện.



+ Thông tin đến các lực lượng của nhà trường phối hợp tốt với các đơn vị chức năng.

e. Tổ bảo vệ trực theo dõi tình hình an ninh trật tự toàn trường:

Ông: Vũ Văn Anh - Bảo vệ.

f. Lập biên bản ghi nhận tình huống xảy ra tai nạn:

Chịu trách nhiệm cùng các cơ quan chức năng liên quan xem xét lại quy trình diễn biến nội dung sự việc xảy ra tai nạn, ký vào biên bản ghi nhận sự việc.

g. Theo dõi quản lý trẻ bị tai nạn và những trẻ còn ở lại lớp:

+ Bà: Lê Thị Thúy – Trưởng khu và giáo viên của các lớp

+ Theo dõi những biểu hiện của học sinh có biểu hiện bị tai nạn gây thương tích, đưa các em xuống ngay phòng y tế để kịp thời xử lý.

+ Ổn định tình hình học sinh các lớp. Quản lý tình hình, nề nếp chung nhà trường.

+ Giáo viên chủ nhiệm có trẻ bị tai nạn thông báo đến từng cha mẹ của trẻ được chuyển viện: Thông báo rõ bệnh viện, số phòng, giường nằm, tình hình sức khỏe của từng học sinh

+ Ban giám hiệu phải phân công thay phiên nhau thường trực tại bệnh viện cho đến khi tất cả các học sinh cấp cứu ổn định sức khỏe và được đưa về nhà.

II. Giả định tình huống xảy ra thông thường

1. Xử lý khi bạn chảy máu cam:

Cách xử lý: Nằm ngửa, kê vật mềm vào cổ (hoặc ngửa đầu ra đằng sau), thở bằng miệng. Dùng bông, giấy sạch bịt lỗ mũi đang chảy máu cho đến khi máu ngừng chảy.

2. Xử lý khi bạn bong gân tổn thương dây chằng:

Cách xử lý: Cởi giày, tất chèn ép quanh vùng bị chấn thương đắp khăn có bọc đá để làm bớt sưng và giảm đau. Quấn băng chắc cố định xung quanh phần khớp xương bị bong gân nhưng không được quấn chặt. Đưa đến cơ sở y tế ngay sau khi băng bó xong.

3. Sơ cứu ngạt thở, ngừng thở, ngừng tim (trường hợp điện giật, đuối nước, bông, ngã):

Cách xử lý: rút cầu dao, phích điện, chú ý không sờ vào người bị điện giật khi chưa tắt nguồn.

Làm sạch, thông đường thở bằng cách dốc ngược đầu trẻ xuống thấp rồi lay mạnh kích thích gây nôn bớt nước trong dạ dày ra ngoài, móc dị vật ép lồng ngực tháo nước ở đường hô hấp.

Xoa bóp tim ngoài lồng ngực, hô hấp nhân tạo khoảng 2 tiếng

Dùng 2 tay ép lồng ngực ngoài tim, ép 100 lần/1 phút, tần suất ép tim 15 lần kết hợp 2 lần thổi ngạt.

4. Sơ cứu chấn thương mắt:

Cách xử lý: Dị vật lọt vào mắt: dùng nước sôi để nguội hoặc nước muối sinh lý nhỏ nhiều vào mắt bị thương để dị vật trôi ra. Có thể dùng tăm bông hoặc bông sạch gạt nhẹ dị vật ra khỏi mắt.

Mắt bị đập, va chạm: lấy vải sạch nhúng vào nước lạnh/ nước đá vắt khô đắp lên mắt 30p.

Mắt bị dị vật xuyên qua: Đắp gạt sạch lên cả 2 mắt, băng nhẹ nhàng 2 mắt chuyển đến cơ sở y tế gần nhất.

5. Sơ cấp cứu trường hợp bỏng:

Cách xử lý :

Tách đối tượng khỏi nguồn gây bỏng

Ngâm chỗ bỏng vào nước mát, sạch hoặc để chỗ bỏng dưới vòi nước đang chảy trong 20p.

Cởi bỏ quần áo trước khi phần bị bỏng sưng lên. Chú ý dùng kéo cắt bỏ quần áo trẻ nếu quần áo dính vào vết bỏng. Không được lấy bất cứ vật gì bám trên vết bỏng.

- Băng nhẹ vùng bị bỏng bằng vải, băng hay gạc sạch, tránh làm vỡ nốt phỏng, không dùng băng dính dính vết bỏng.

6. Sơ cấp cứu ngộ độc thực phẩm - hóa chất:

Cách xử lý:

Xử lý ngộ độc sản gây nôn càng nhiều càng tốt và cho uống nước đường (hay nước chè đường)

Xử lý ngộ độc hóa chất:

+ Không được gây nôn nếu trẻ uống nhầm phải hóa chất (axit, kiềm) vì có thể gây bỏng thực quản.

+ Ngộ độc qua da cần rửa tay xà phòng với nhiều nước

+ Chuyển ngay đến cơ sở y tế trong vòng 6 giờ kể từ khi tiếp xúc với chất độc.

7. Sơ cứu ngất xỉu:

Cách xử lý:

Bảo đảm cho bệnh nhân thở nhiều không khí trong lành, nếu cần thì hãy mở cửa sổ ra.

Khi bệnh nhân tỉnh lại, trấn tĩnh và giúp bệnh nhân ngồi dậy từ từ

Tìm xem bệnh nhân còn có bị thương tích nào do bị ngã gây ra không và điều trị cho bệnh nhân. Nếu bệnh nhân hồi tỉnh lại nhanh, hãy kiểm tra nhịp thở và mạch đập của bệnh nhân, chuẩn bị hô hấp nhân tạo nếu thấy cần thiết. Đặt bệnh nhân ở tư thế dễ hồi sức và quay số 115 gọi cấp cứu. Nếu bệnh nhân bắt đầu cảm thấy muốn ngất xỉu trở lại, hãy đặt đầu bệnh nhân giữa 2 đầu gối họ và bảo họ hít sâu vào.

8. Sơ cứu cầm máu vết thương:

Cách xử lý:

HỮU
!G
N B
Ệ P
ic

Nâng cao phần đầu bị thương lên.

Dùng khăn sạch (hoặc dùng tay nếu không có khăn) ấn chặt ngay vào vết thương. Giữ chặt cho đến khi máu ngừng chảy.

Nếu máu chảy không cầm được khi ấn chặt vào vết thương hoặc nếu nạn nhân đang mất nhiều máu:

+ Cứ ấn chặt vào vết thương.

+ Giữ cho phần bị thương giờ cao lên, càng cao càng tốt.

+ Buộc ga rô tay hoặc chân, càng gần chỗ vết thương càng tốt. Xiết chặt vừa đủ làm máu cầm lại. Buộc ga rô bằng một cái khăn gấp lại hoặc dây lưng rộng, dùng bao giờ dùng một dây thừng mảnh, dây thép

+ Chuyển ngay nạn nhân đến cơ sở y tế

9. Xử lý khi bị ong đốt:

Cách xử lý:

Rút kim châm của ong

Chấm vết đốt bằng dung dịch ammoniac (nước tiểu) hoặc dung dịch kiềm- Nếu ngứa thử cho mỡ khí quản.

9. Xử lý vết rách da hoặc trầy xước:

Sơ cứu: Nếu có chảy máu, trước tiên hãy dùng một chiếc khăn sạch ấn chặt vào vết thương cho đến khi máu hết chảy (khoảng từ 3 - 15 phút). Rửa sạch vết thương dưới vòi nước ấm và thấm nhẹ cho khô. Nếu vết thương bị dính bụi bẩn hoặc do động vật cào, hãy rửa bằng nước và xát nhẹ với xà phòng. Nếu da bị rách, bôi một lớp mỏng mỡ kháng sinh thông thường (như Neosporin hoặc Bacitracin), sau đó che vết thương bằng băng hoặc băng dính.

10. Xử lý khi bị dằm hoặc mảnh thủy tinh đâm:

Sơ cứu:

Dùng xà phòng và nước để rửa quanh chỗ dằm đâm. Dùng cồn lau sạch một chiếc nhíp và nhẹ nhàng rút cái dằm ra. Rửa lại một lần nữa. Nếu dằm cứng và khó lấy, hãy để nguyên một ngày xem liệu nó có tự ra không. Nếu giẫm phải mảnh thủy tinh và bạn không thể dễ dàng lấy ra được, hãy dùng khăn sạch quấn nhẹ chỗ bị thương và tới ngay cơ sở y tế. Hỏi bác sĩ xem có cần chụp phim không cho dù bạn nghĩ mảnh thủy tinh đã bật ra ngoài; việc chụp phim sẽ phát hiện ra những mảnh vụn có thể dẫn tới nhiễm trùng.

Chăm sóc: Nếu dằm không ra sau vài ngày hoặc khiến người bị đau, chỗ dằm đâm đỏ hoặc có mủ, hãy đến gặp bác sĩ để lấy nó ra một cách an toàn.

Nếu không thể cầm máu sau vài lần thử bằng cách ấn trực tiếp, hãy gọi bác sĩ hoặc đưa bé đến phòng cấp cứu.

Nếu da bị lóc một mảng lớn, hãy gói nó vào một mảnh vải sạch, ẩm, cho vào túi và đặt lên miếng đá lạnh - bác sĩ có thể khâu lại chỗ da đó. Vết cắn của động vật khiến da bị rách sâu cần được bác sĩ xem xét.

Nếu vết thương có vẻ có mủ hoặc bị sưng, nề hay đỏ, thì cần đưa đến ngay bác sĩ để xử lý nhiễm trùng. Sau khi vết thương đã liền, bôi kem chống nắng có chỉ số 30 cho đến khi nó mờ đi, vì da mới liền dễ bị bắt nắng, khiến cho sẹo lộ rõ hơn.

Trên đây là phương án phòng chống TNTT của trường mầm non B Ngũ Hiệp năm học 2025-2026. Nhà trường huy động sự tham gia của toàn thể CBGVNV trong nhà trường, phụ huynh, học sinh, các đoàn thể tại địa phương và cộng đồng phát hiện và báo cáo kịp thời để giảm các nguy cơ gây tai nạn thương tích trong và ngoài trường học ./.

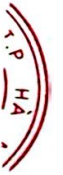
Nơi nhận:

- CB, GV, NV (để t/h);
- Lưu VT.

**T/M BAN GIÁM HIỆU
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Nguyễn Thị Soan



QUY ĐỊNH

Về việc phát hiện và xử lý khi xảy ra tai nạn thương tích ở trường học

I. Mục đích yêu cầu:

Quán triệt trong đội ngũ CBGVNV, học sinh việc phòng chống tai nạn thương tích là nhiệm vụ hết sức quan trọng trong nhà trường.

Có biện pháp, hình thức tích cực trong việc phòng chống tai nạn thương tích góp phần đảm bảo sức khỏe cho giáo viên và học sinh

Qua đó giáo dục ý thức đề cao cảnh giác trước các nguyên nhân và tai nạn có thể xảy ra như: tai nạn giao thông, điện giật, đuối nước, ngộ độc, động vật cắn, bỏng...

II. Những quy định chung:

1. Đảm bảo An toàn về thể lực sức khỏe.

Giáo viên phối hợp với gia đình và nhà trường giáo dục học sinh đầy đủ, vệ sinh và phòng tránh dịch bệnh tật tốt.

Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, nước uống và nước sinh hoạt.

Tại trường có tủ thuốc và dụng cụ sơ cứu.

2. Đảm bảo An toàn về tâm lý.

Giáo viên cần dành thời gian tiếp xúc vui vẻ với học sinh, tạo không khí thân mật như ở gia đình, tạo cảm giác yên ổn cho học sinh khi ở trường, tránh gò ép, dọa nạt, phê phán học sinh.

3. Đảm bảo An toàn về tính mạng.

Không để xảy ra tai nạn và thất lạc học sinh.

Bảo đảm đủ ánh sáng cho lớp học.

Tạo không gian cho học sinh hoạt động trong nhóm, lớp, tránh kê, bày quá nhiều và sắp xếp đồ dùng trong lớp hợp lý.

Các góc trong lớp trang trí gọn gàng khoa học, thường xuyên vệ sinh lớp học tránh côn trùng gây hại cho học sinh.

Đảm bảo đồ dùng sạch sẽ, được lau chùi rửa, vệ sinh theo định kỳ.

Nhà vệ sinh phù hợp lứa tuổi, tránh để sân bị ướt, trơn trượt, các bể chứa nước phải có nắp đậy kín.

Không để học sinh tiếp xúc hoặc nhận quà từ người lạ.

Giáo viên phải bao quát học sinh mọi lúc mọi nơi. Không để học sinh chạy nhảy nô đùa quá mạnh, quá nhanh trong các giờ chơi và hoạt động ngoài trời.

Không để học sinh lên xuống cầu thang chen lấn nhau.

Không để học sinh leo trèo lên bậc cửa chắn song, lan can trước lớp.

Giáo viên cần có ý kiến kịp thời những vấn đề về cơ sở vật chất chưa đảm bảo an toàn cho học sinh với ban giám hiệu nhà trường, phụ huynh học sinh cùng bàn bạc để có thể đưa ra các giải pháp phù hợp tạo môi trường an toàn cho học sinh.



III. Quy định cụ thể về việc phát hiện và xử lý khi xảy ra tai nạn thương tích:

1. Học sinh thất lạc:

Giáo viên có học sinh thất lạc báo ngay cho Ban giám hiệu nhà trường.

Gọi điện thoại liên lạc người thân của học sinh có đón học sinh về nhà chưa.

Trường ban chỉ đạo báo với cơ quan chức năng trong trường hợp sau 3 tiếng đồng hồ mà chưa tìm được trẻ.

BGH và giáo viên chủ nhiệm trả lời các câu hỏi của cơ quan chức năng.

2. Dị vật đường thở, đuối nước (Điện thoại nhân viên y tế trường, Trạm Y tế xã Hòa Mỹ)

Gọi đồng nghiệp cứu giúp. Đưa trẻ đến Trạm Y tế để cấp cứu.

3. Bỏng và các loại tai nạn khác:

Gọi ngay đồng nghiệp hỗ trợ giúp sức, sơ cứu, sau đó đưa học sinh đến trạm y tế để cấp cứu.

Báo với gia đình trẻ.

4. Cháy:

Người phát hiện nơi cháy phải hô to cho mọi người cùng biết.

Giáo viên khẩn trương sơ tán học sinh ra khỏi nơi có cháy.

Xử lý tại chỗ bằng bình nước uống có sẵn trong lớp, ngắt cầu dao điện chính.

Ban giám hiệu gọi điện khẩn 114.

5. Ngộ độc:

Giáo viên đưa học sinh đến trạm y tế gần nhất và báo với gia đình học sinh.

Hiệu trưởng báo ngay với Phòng giáo dục.

Hiệu phó và nhân viên y tế đưa mẫu đến Trung tâm y tế dự phòng xét nghiệm, đề nghị người nhận mẫu lưu ký, ghi rõ họ tên, chức danh vào biên bản giao nhận.

Ban giám hiệu trả lời với cơ quan chức năng.

IV. Tổ chức thực hiện:

Ban y tế triển khai, phân công và đưa vào kế hoạch thực hiện thường xuyên.

Hiệu trưởng tham mưu về kế hoạch tu sửa cơ sở vật chất cho nhà trường, trang bị đủ đồ dùng cần thiết cho các lớp.

Phó Hiệu trưởng chỉ đạo các lớp sắp xếp môi trường lớp học, tổ chức tập huấn cách phòng chống tai nạn thương tích, lập kế hoạch phòng, chống dịch bệnh.

Tổ trưởng chuyên môn tổ chức triển khai các biện pháp xử lý tai nạn thương tích trong các buổi họp tổ.

Nhân viên y tế trường học: Theo dõi, nhắc nhở các lớp thực hiện việc giữ gìn sức khỏe cho học sinh. Hướng dẫn giáo viên thực hiện các biện pháp phòng bệnh Cúm, tay chân miệng, bệnh đỏ mắt, dịch bệnh khác...

Giáo viên các lớp: Tổ chức sắp xếp xây dựng môi trường lớp học an toàn, xử lý các thùng đựng nước, thùng rác luôn có nắp đậy. Thường xuyên kiểm tra

và vệ sinh lớp học. Đảm bảo việc giáo dục học sinh giữ vệ sinh thân thể, phòng tránh dịch bệnh, bao quát học sinh, phát hiện kịp thời những tai nạn, bệnh của học sinh. Thông báo ngay đến cha mẹ học sinh và nhà trường để kịp thời xử lý.

Người trực nhà vệ sinh phải luôn lau chùi khô ráo, sạch sẽ, không có mùi hôi khai.

Trên đây là Quy định việc phát hiện và xử lý khi xảy ra tai nạn thương tích của trường Mầm non B Ngũ Hiệp. Đề nghị tất cả thành viên của nhà trường nghiêm túc thực hiện./.

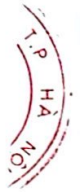
Nơi nhận:

- CBGVNV (để t/h);
- Lưu:VT.

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Soan



UBND XÃ NAM PHU
TRƯỜNG MN B NGŨ HIỆP
Số: 44/QĐ-MNBH
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Nam Phú, ngày 29 tháng 9 năm 2025

QUY ĐỊNH
XÂY DỰNG TRƯỜNG HỌC AN TOÀN, PHÒNG CHỐNG TAI NẠN
THƯỜNG TÍCH TRƯỜNG MẦM NON B NGŨ HIỆP
NĂM HỌC 2025-2026
CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Thông tư này quy định về phòng, chống tai nạn, thương tích trong trường mầm non B Ngũ Hiệp.

2. Đối tượng áp dụng: tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh của trường mầm non B Ngũ Hiệp.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích là trường học mà các yếu tố nguy cơ gây tai nạn, thương tích cho trẻ được phòng, chống và giảm tới đa hoặc loại bỏ. Toàn bộ trẻ em trong trường được chăm sóc, nuôi dạy trong một môi trường an toàn. Quá trình xây dựng trường học an toàn phải có sự tham gia của trẻ em độ tuổi mầm non, các cán bộ quản lý, giáo viên của nhà trường, các cấp ủy Đảng, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể của địa phương và các bậc phụ huynh của trẻ.

2. Tai nạn là sự kiện xảy ra bất ngờ ngoài ý muốn, do tác nhân bên ngoài, gây nên thương tích cho cơ thể. Thương tích là tổn thương thực thể của cơ thể do phải chịu tác động đột ngột ngoài khả năng chịu đựng của cơ thể hoặc rối loạn chức năng do thiếu yếu tố cần thiết cho sự sống như không khí, nước, nhiệt độ phù hợp.

3. Các nguyên nhân gây thương tích thường gặp đối với trẻ là: ngã, hóc, sắc, vật sắc nhọn đâm, cắt, đánh nhau, đuối nước, bỏng, điện giật, ngộ độc do hóa chất, thực phẩm, tai nạn giao thông.

Điều 3. Mục đích ban hành Quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong trường.

1. Là công cụ để nhà trường tự đánh giá, nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ **bảo đảm an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích** cho trẻ em.
2. Để đảm bảo an toàn cho trẻ, khi trẻ được chăm sóc, nuôi, dạy tại **cơ sở giáo dục mầm non**.

CHƯƠNG II

TIÊU CHUẨN, NỘI DUNG TRƯỜNG HỌC AN TOÀN PHÒNG CHỐNG TAI NẠN THƯƠNG TÍCH CHO TRẺ

Điều 4: Tiêu chuẩn trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích

1. Nhà trường có Ban chỉ đạo công tác y tế trường học, hàng năm **xây dựng** và triển khai thực hiện kế hoạch phòng, chống tai nạn thương tích của nhà trường. Có cán bộ chuyên trách hoặc kiêm nhiệm về công tác y tế trường học, được tập huấn để thực hiện tốt các hoạt động sơ cứu, cấp cứu tai nạn thương tích. Giáo viên, cán bộ công nhân viên được cung cấp những kiến thức cơ bản về các yếu tố nguy cơ và cách phòng, chống tai nạn thương tích cho trẻ.
2. Môi trường xung quanh trường an toàn và có hiệu quả.
3. Giảm được các yếu tố nguy cơ gây thương tích cho trẻ trong nhà trường (90 % nội dung theo bảng kiểm trường học an toàn được đánh giá là đạt).
4. Trong năm không có trẻ bị tử vong hay bị thương tích nặng phải nằm viện do tai nạn, thương tích xảy ra trong trường.

Điều 5. Nội dung xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích.

1. Xây dựng kế hoạch hoạt động phòng, chống tai nạn thương tích cụ thể.
2. Có các biện pháp phòng, chống tai nạn thương tích, như tuyên truyền, giáo dục can thiệp, khắc phục, giảm thiểu nguy cơ gây tai nạn thương tích:
 - a) Truyền thông giáo dục nâng cao nhận thức về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích bằng nhiều hình thức như tờ rơi, băng rôn, áp phích, khẩu hiệu;
 - b) Tổ chức thực hiện các hoạt động can thiệp, giảm nguy cơ gây tai nạn, thương tích;
 - c) Cải tạo môi trường chăm sóc, nuôi, dạy an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích;
 - d) Kiểm tra, phát hiện và khắc phục các nguy cơ gây thương tích, tập trung ưu tiên các loại thương tích thường gặp do: ngã, vật sắc nhọn đâm, cắt,

đuôi nước, tai nạn giao thông, bỏng, điện giật, ngộ độc;

d) Huy động sự tham gia của các thành viên trong cơ sở giáo dục mầm non, phụ huynh của trẻ và cộng đồng, phát hiện và báo cáo kịp thời các nguy cơ gây tai nạn, thương tích, để có các biện pháp phòng, chống tai nạn, thương tích tại cơ sở;

e) Nâng cao năng lực cho các cấp lãnh đạo, cán bộ, giáo viên của ngành giáo dục về các nội dung phòng, chống tai nạn thương tích;

f) Có tủ thuốc và các dụng cụ sơ cấp cứu theo quy định;

g) Có quy định về phát hiện và xử lý tai nạn; có phương án khắc phục các yếu tố nguy cơ gây tai nạn và có phương án dự phòng xử lý tai nạn thương tích.

3. Thiết lập hệ thống ghi chép, theo dõi, giám sát và báo cáo xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích.

4. Tổ chức đánh giá quá trình triển khai và kết quả hoạt động xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích, đề nghị, công nhận trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích vào cuối năm.

CHƯƠNG III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Trách nhiệm của BGH

1. Chỉ đạo việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích.

2. Chỉ đạo, kiểm tra và đánh giá các lớp trong việc triển khai thực hiện xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích.

3. Báo cáo kết quả xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích về UBND xã.

Điều 7. Trách nhiệm nhân viên y tế

1. Tham mưu với BGH xây dựng kế hoạch y tế trường học nói chung và công tác phòng, chống tai nạn thương tích trong trường nói riêng.

2. Hàng năm tổ chức tập huấn, tuyên truyền, giáo dục cho giáo viên, cán bộ nhân viên những kiến thức cơ bản về các yếu tố nguy cơ, cách phòng, chống tai nạn thương tích và đánh giá kết quả xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích của trường cuối năm học.

Nơi nhận:

- CB, GV, NV (để t/h);
- Lưu: YT, VT.



**BẢNG KIỂM CƠ SỞ GIÁO DỤC MẦM NON AN TOÀN, PHÒNG, CHỐNG TAI NẠN
THƯƠNG TÍCH**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo
dục và Đào tạo)

Mẫu A	Tiêu chí về cơ sở vật chất	Đánh giá đạt/ chưa đạt
I	Địa điểm, quy mô, khối phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật	
<u>1</u>	Địa điểm, quy mô, diện tích, các khối phòng, khối phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật bảo đảm đạt mức tiêu chuẩn tối thiểu về cơ sở vật chất theo quy định.	Đạt
<u>2</u>	Khuôn viên ngăn cách với bên ngoài bằng hàng rào bảo vệ; cổng trường đảm bảo kiên cố, vững chắc, có biển tên và đóng mở theo giờ quy định.	Đạt
<u>3</u>	Sân chơi bằng phẳng, không trơn trượt; có hệ thống biển chỉ dẫn các vị trí, khu vực vui chơi bằng ký hiệu phù hợp với nhận thức của trẻ.	Đạt
<u>4</u>	Hệ thống cây xanh phù hợp cảnh quan, tạo bóng mát; cây cổ thụ được gia cố, chặt, tỉa bảo đảm an toàn, tránh gãy đổ.	Đạt
<u>5</u>	Hệ thống bồn hoa, bồn cây không có góc cạnh sắc nhọn; chậu hoa, cây cảnh đặt ở vị trí an toàn, chắc chắn; không trồng cây có quả vỏ cứng, hoa, quả có nhựa độc, gai sắc hoặc thu hút ruồi, muỗi.	Đạt
<u>6</u>	Hệ thống chứa nước (giếng, bể, bồn...) có nắp đậy, khóa chắc chắn; có cửa hoặc rào chắn ở lối ra các khu vực như kênh, mương, suối, ao, hồ, hố sâu, bể bơi (nếu có).	Đạt
<u>7</u>	Hệ thống cống, rãnh bảo đảm kín, không rò rỉ, ú đọng gây ô nhiễm môi trường; khu thu gom rác thải bố trí độc lập, có lối ra vào riêng cách xa các khối phòng chức năng; bảo đảm thu gom rác thải đúng quy định.	Đạt
<u>8</u>	Hệ thống phòng cháy, chữa cháy được nghiệm thu; thiết bị phòng cháy chữa cháy được kiểm định theo quy định và bảo đảm hoạt động bình thường.	Đạt
<u>9</u>	dụng cụ sơ cấp cứu và các điều kiện trang thiết bị phòng chống dịch bệnh theo đúng quy định; có bảng hướng dẫn quy trình sơ cấp cứu tai nạn thương tích thường gặp đối với trẻ em.	Đạt
II	Phòng sinh hoạt chung	
<u>10</u>	Phòng nhóm/lớp không thấm dột, thoáng mát, sạch sẽ, đủ ánh sáng	Đạt
<u>11</u>	Hệ thống cửa (ra vào, cửa sổ) có móc cố định khi cửa mở; cửa sổ có chấn song chắc chắn, an toàn; cửa ra vào của nhóm trẻ có thanh chắn an toàn.	Đạt

12	Không gian trong phòng, nhóm được bố trí thân thiện, phù hợp với độ tuổi, màu sắc trung tính; chiều cao các tranh ảnh, thiết bị phù hợp tầm nhìn của trẻ.x	Đạt
13	Góc chơi bố trí phù hợp với diện tích phòng, nhóm/lớp, an toàn và thuận tiện cho trẻ hoạt động; không bố trí góc chơi ở khu vực cửa ra vào và cửa nhà vệ sinh.	Đạt
14	Các khu vực trong nhóm/lớp có hệ thống chỉ dẫn/quy định bằng ký hiệu khoa học, phù hợp nhận thức của trẻ.	Đạt
15	Dây điện, ổ cắm điện, ăng-ten tivi, cầu chì, công tắc...được đặt ở nơi trẻ không với tới (độ cao lớn hơn 1,50 m tính từ mặt sàn) hoặc có hộp/nắp/lưới an toàn.	Đạt
III	Hiên chơi, lan can, cầu thang	
16	dụng các thanh đứng với khoảng cách nhỏ hơn 10 cm, không làm các thanh phân chia ngang) hoặc được gia cố chắc chắn, đảm bảo an toàn; không kê bàn ghế và đồ dùng ở khu vực lan can.	Đạt
17	Cầu thang có tay vịn, bậc thang thiết kế đúng quy định, dễ sử dụng đối với trẻ; thang máy, thang vận chuyển thực phẩm (nếu có) có cửa, khóa bảo đảm an toàn.	Đạt
IV	Nhà vệ sinh	
18	Có thiết bị vệ sinh phù hợp với trẻ, dễ sử dụng; có đủ nước để sử dụng; đối với lớp mẫu giáo, bố trí riêng nhà vệ sinh cho trẻ em gái và trẻ em trai.	Đạt
19	Nhà vệ sinh bảo đảm giáo viên dễ quan sát; nền nhà vệ sinh luôn khô ráo, sạch sẽ; dụng cụ có chứa nước (xô, chậu...) có nắp đậy an toàn.	Đạt
21	Có thiết bị vệ sinh dành cho trẻ khuyết tật	
22	Dụng cụ đựng hoá chất (các chất tẩy rửa..) có nhãn rõ ràng để xa tầm với của trẻ em. Chỉ sử dụng các chất tẩy rửa trong danh mục quy định.	Đạt
V	Thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, học liệu	
23	Thiết bị, đồ dùng, đồ chơi trong nhóm/lớp bảo đảm an toàn, phù hợp với độ tuổi; đồ dùng, đồ chơi theo danh mục và bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định.	Đạt
24	Đồ chơi ngoài trời bố trí ở vị trí an toàn, bảo đảm trẻ dễ sử dụng; không sử dụng những đồ chơi đã gãy, hỏng có nguy cơ mất an toàn với trẻ.	Đạt
25	Thiết bị, đồ dùng, đồ chơi sắp xếp khoa học, phù hợp với độ tuổi, thân thiện, thuận tiện cho trẻ tiếp cận sử dụng; hệ thống tủ, giá, kệ.. được kê xếp an toàn, có vít/chốt cố định.	Đạt
26	Bình chứa nước uống, tủ/giá đựng ca cốc được bố trí tại khu vực trẻ dễ lấy, dễ cất và an toàn khi sử dụng.	Đạt

27	Tài liệu, học liệu bảo đảm yêu cầu về tính an toàn, thẩm mỹ, giáo dục; phù hợp với đặc điểm tâm, sinh lý và nhu cầu nhận thức của trẻ, phát huy khả năng tư duy sáng tạo, kích thích tính tò mò, khám phá, ham hiểu biết ở trẻ.	Đạt
28	Các đồ dùng, giáo cụ trực quan dễ gây mất an toàn (dao, kéo, hạt hạt,...) chỉ cho trẻ sử dụng khi có sự hướng dẫn, giám sát của giáo viên.	Đạt
29	Có đồ dùng, trang thiết bị, đồ chơi, học liệu chuyên dụng hoặc điều chỉnh phù hợp với trẻ em khuyết tật, trẻ em có nhu cầu đặc biệt.	Đạt
I	Nhà bếp	
30	Độc lập với các khối phòng chức năng; bảo đảm về thiết kế theo quy trình bếp 1 chiều, lưu thông không khí.	Đạt
31	Có đầy đủ trang thiết bị đáp ứng yêu cầu an toàn thực phẩm theo quy định hiện hành; đồ dùng phục vụ ăn uống làm bằng chất liệu an toàn, được vệ sinh sạch sẽ.	Đạt
32	Có hợp đồng cung cấp thực phẩm hoặc biên bản cam kết về nguồn gốc, xuất xứ của thực phẩm.	Đạt
33	Quy trình chế biến, nấu nướng, chia ăn bảo đảm các quy định về an toàn thực phẩm	Đạt
34	Thực hiện kiểm thực 3 bước và lưu mẫu thức ăn đúng quy định.	Đạt
B	Tiêu chí về cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và môi trường sư phạm	
35	Không có cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên vi phạm đạo đức nhà giáo.	Đạt
36	Không có tình trạng bạo hành, xâm hại trẻ em xảy ra trong cơ sở giáo dục mầm non.	Đạt
37	Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tập huấn nâng cao năng lực về bảo đảm an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích; kỹ năng sơ, cấp cứu; phòng, chống bạo hành trẻ; kỹ năng ứng xử sư phạm.	Đạt
38	Có đủ giáo viên theo quy định.	Đạt
39	Nhân viên nấu ăn bảo đảm các điều kiện về sức khỏe và kiến thức an toàn thực phẩm theo quy định.	Đạt
40	Thực hiện lồng ghép giáo dục trẻ kiến thức, kỹ năng tự bảo vệ bản thân trong các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ hàng ngày; thực hiện giáo dục hoà nhập cho trẻ có nhu cầu đặc biệt.	Đạt
41	Trang phục của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên gọn gàng, lịch sự, thuận tiện trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.	Đạt
C	Tiêu chí về tổ chức hoạt động; quan hệ nhà trường, gia đình và xã hội	
42	Có kế hoạch xây dựng cơ sở giáo dục mầm non an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích.	Đạt

43	Số điện thoại, hộp thư góp ý, các hình thức tiếp nhận thông tin về bạo hành, xâm hại, bảo đảm an toàn cho trẻ được công khai ở các vị trí dễ quan sát, tiếp cận.	Đạt
44	Có bảng truyền thông về đảm bảo an toàn, phòng chống dịch bệnh, các thông tin về kiến thức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ đối với trẻ em; có bảng công khai tài chính và thực đơn hàng ngày của trẻ (đối với cơ sở giáo dục mầm non có tổ chức ăn bán trú).	Đạt
45	Có quy định về đón, trả trẻ để phòng tránh trẻ bị thất lạc; các phương án sơ tán khi xảy ra tình huống bất thường (cháy, nổ, cấp cứu, thiên tai...)	Đạt
46	Có hệ thống công nghệ thông tin kết nối internet để tra cứu thông tin và được kiểm soát về nội dung đảm bảo an toàn, lành mạnh, phù hợp.	Đạt
47	Có hệ thống kết nối, chia sẻ thông tin giữa nhà trường với gia đình về kết quả nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và kịp thời thông tin về những tiến bộ hoặc khó khăn của trẻ.	Đạt
48	Có bộ quy tắc ứng xử văn hóa trong cơ sở giáo dục mầm non theo quy định	Đạt
49	Thực hiện công tác y tế trường học theo quy định; phối hợp với ngành y tế địa phương trong công tác chăm sóc sức khỏe cho trẻ em.	Đạt
50	Có sự tham gia của gia đình và cộng đồng trong rà soát, đánh giá, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích.	Đạt

Đánh giá: Nhà trường đạt 48/49 tiêu chí trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích theo quy định của Bộ GD&ĐT

Nam Phù, ngày 11 tháng 09 năm 2025


 Hiệu trưởng

 Trần Thị Hải Yến

43	Số điện thoại, hộp thư góp ý, các hình thức tiếp nhận thông tin về bạo hành, xâm hại, bảo đảm an toàn cho trẻ được công khai ở các vị trí dễ quan sát, tiếp cận.	Đạt
44	Có bảng truyền thông về đảm bảo an toàn, phòng chống dịch bệnh, các thông tin về kiến thức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ đối với trẻ em; có bảng công khai tài chính và thực đơn hàng ngày của trẻ (đối với cơ sở giáo dục mầm non có tổ chức ăn bán trú).	Đạt
45	Có quy định về đón, trả trẻ để phòng tránh trẻ bị thất lạc; các phương án sơ tán khi xảy ra tình huống bất thường (cháy, nổ, cấp cứu, thiên tai...)	Đạt
46	Có hệ thống công nghệ thông tin kết nối internet để tra cứu thông tin và được kiểm soát về nội dung đảm bảo an toàn, lành mạnh, phù hợp.	Đạt
47	Có hệ thống kết nối, chia sẻ thông tin giữa nhà trường với gia đình về kết quả nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và kịp thời thông tin về những tiến bộ hoặc khó khăn của trẻ.	Đạt
48	Có bộ quy tắc ứng xử văn hóa trong cơ sở giáo dục mầm non theo quy định	Đạt
49	Thực hiện công tác y tế trường học theo quy định; phối hợp với ngành y tế địa phương trong công tác chăm sóc sức khỏe cho trẻ em.	Đạt
50	Có sự tham gia của gia đình và cộng đồng trong rà soát, đánh giá, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích.	Đạt

Đánh giá: Nhà trường đạt 48/49 tiêu chí trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích theo quy định của Bộ GD&ĐT

Nam Phú, ngày 11 tháng 09 năm 2025



 Hiệu trưởng

 Trần Thị Hải Yến

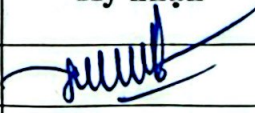
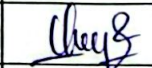
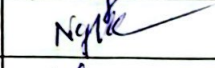
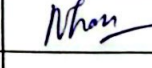
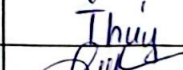
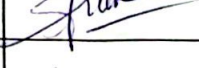
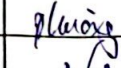
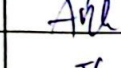
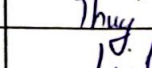
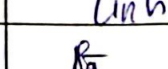
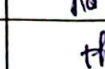
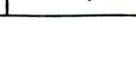
Nam Phù, ngày 14 tháng 9 năm 2025

BẢN CAM KẾT

**Phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ trong trường mầm non
năm học 2025 - 2026**

Căn cứ Thông tư 13/2010/TT-BGDĐT ban hành quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục mầm non do bộ giáo dục mầm non do bộ giáo dục và đào tạo ban hành.

Ban giám hiệu, cán bộ, giáo viên, nhân viên trường mầm non B Ngũ Hiệp ký cam kết về việc phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ trong trường mầm non năm học 2025 - 2026 gồm các ông (bà) có tên sau:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ký nhận
1	Trần Thị Hải Yến	Hiệu Trưởng	
2	Nguyễn Thị Soan	PHT	
3	Nguyễn Thị Thanh Huyền	PHT	
4	Đặng Thị Thanh Tuyền	Kế toán	
5	Nguyễn Thị Thanh Hà	Y tế	
6	Nguyễn Thị Thanh Nhân	Giáo viên	
7	Phạm Thị Thương	Giáo viên	
8	Nguyễn Thị Thuý	Giáo viên	
9	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	Giáo viên	
10	Nguyễn Thị Phượng	Giáo viên	
11	Dương Ngọc Ánh	Giáo viên	
12	Trần Thị Hồng Thuý	Giáo viên	
13	Dương Thị Thanh Linh	Giáo viên	
14	Lê Thị Hà	Giáo viên	
15	Nguyễn Thị Thu	Giáo viên	

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ký nhận
16	Đinh Thị Thuý	Giáo viên	Thuý
17	Phạm Thị Huyền Trang	Giáo viên	Trang
18	Phạm Thị Hải Yến	Giáo viên	Yến
19	Nguyễn Thị Dung	Giáo viên	Dung
20	Nguyễn Thị Huyền	Giáo viên	Huyền
21	Phí Hải Yến	Giáo viên	Yến
22	Phạm Thị Xiêm	Giáo viên	Xiêm
23	Nguyễn Hiền Hạnh	Giáo viên	Hạnh
24	Nguyễn Thị Dung	Giáo viên	Dung
25	Nguyễn Thị Bình	Giáo viên	Bình
26	Đặng Thị Huyền Trang	Giáo viên	Trang
27	Chữ Thị Thu Hiền	Giáo viên	Hiền
28	Nguyễn Thị Hải Yến	Giáo viên	Yến
29	Lê Thị Lệ Thuý	Giáo viên	Thuý
30	Trương Mỹ Ninh	Giáo viên	Ninh
31	Nguyễn Thị Thuý Dương	Giáo viên	Thuý
32	Nguyễn Huyền Trang	Giáo viên	Trang
33	Dương Thị Nhung	Giáo viên	Nhung
34	Nguyễn Thị Định	Giáo viên	Định
35	Nguyễn Thị Mùi	Giáo viên	Mùi
36	Bùi Thị Như Ngọc	Giáo viên	Ngọc
37	Phạm Thị Tươi	Cô nuôi	Tươi
38	Trần Thị Hà Giang	Cô nuôi	Giang
39	Nguyễn Thị Duyên	Cô nuôi	Duyên
40	Nguyễn Thị Ngân	Cô nuôi	Ngân
41	Vũ Thị Hải Yến	Cô nuôi	Yến
42	Phạm Thị Hương	Cô nuôi	Hương

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ký nhận
43	Trần Thị Huyền Trang	Cô nuôi	<i>Trần Thị Huyền Trang</i>
44	Phạm Văn Thắng	Bảo vệ	<i>Phạm Văn Thắng</i>
45	Vũ Văn Anh	Bảo vệ	<i>Vũ Văn Anh</i>
46	Trịnh Văn Thương	Bảo vệ	<i>Trịnh Văn Thương</i>
47	Phạm Quý Dương	Bảo vệ	<i>Phạm Quý Dương</i>
48	Đỗ Thị Vân Anh	Bảo vệ	<i>Đỗ Thị Vân Anh</i>

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO

Hiệu Trưởng



Trần Thị Hải Yến
Trần Thị Hải Yến